TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số**: 145**/2017/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 01 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 124/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 giữa:

* *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Quang H**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn Sông Lô 3, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Mai H**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn Sông Lô 3, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị Mai H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị Mai H xác nhận có hai con chung là Nguyễn Quang H, sinh ngày 10/5/1989 và Nguyễn Quang N, sinh ngày 12/11/1998. Hiện hai con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị Mai H tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị Mai H không vay nợ ai và cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguễn Quang H tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nh- ng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N^0 0003260 ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho anh H số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh Nguyễn Quang H đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Nguyễn Thị Mai H không phải chịu án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADSTP Tuyên Quang;
- Các đ- ơng sự;
- UBND xã A, TPT;
- L- u hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc Lan